| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỆ THỦY**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 05/01/2024
*"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Nhàn
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Chí
Bà Mai Thanh Huyền

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 76/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", do Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng chuyển đến giải quyết theo thẩm quyền, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/QĐST - HNGĐ ngày 18/12/2023 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Lê Phạm Ca D, sinh năm 1997, địa chỉ: Hẻm 115, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/4/2023, các bản tự khai ngày 18/4/2023 và 17/8/2023, nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D đều trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng ngày 11/4/2018. Vợ chồng chung sống được một năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm trong công việc làn ăn cũng như trong cuộc sống, anh T cọc cằn, nóng nảy nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, anh T đánh đập chị dẫn đến mất mát tình cảm, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Hai người đã ly thân nhau kể từ tháng 06 năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Chị D trình bày vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Lê Tú L, sinh ngày 12/6/2018, con ở với chị D từ khi sinh ra đến nay nên chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kể cả quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập phiên tòa hai lần nhưng anh T vẫn vắng mặt mà không có lý do.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện của chị Lê Phạm Ca D xin ly hôn anh Nguyễn Văn T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã thụ lý, trong quá trình giải quyết, xác định bị đơn anh Nguyễn Văn T có địa chỉ cư trú tại thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên chuyển hồ sơ vụ án đến Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã kiểm tra, xác minh, thấy bị đơn anh Nguyễn Văn T có nơi cư trú: Thôn 1 T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình theo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong cơ sở giữ liệu quốc gia về dân cư của Công an xã T. Tòa án đã tống đạt, niêm yết các thông báo, quyết định xét xử và giấy triệu tập phiên tòa hai lần hợp lệ nhưng anh T không đến tòa mà không có lý do. Như vậy, bị đơn đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được pháp luật quy định. Ngày 21/12/2023, Tòa án nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D, có nội dung giữ nguyên quan điểm yêu cầu ly hôn và nuôi con như đã trình bày tại các bản tự khai nói trên. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo các điểm a, b khoản 2 Điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, cho thấy, chị Lê Phạm Ca D và anh Nguyễn Văn T yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 11/4/2018 là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày tại các bản khai của nguyên đơn chị D trong quá trình giải quyết vụ án, thì vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc chỉ được một năm đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh T không chịu khó làm ăn, chị D đã trao đổi, góp ý thì anh T nóng nảy, cọc cằn, xúc phạm, đánh đập vợ làm cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, mất mát, không thể hàn gắn được. Trong quá trình giải quyết, Tòa án cũng đã tạo điều kiện về mặt thời gian, hòa giải nhiều lần để vợ chồng có thể thông cảm, bỏ qua những đố kị, mặc cảm cho nhau, cải thiện lại quan hệ hôn nhân, xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh T vẫn vắng mặt kể cả tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù Tòa án đã thực hiện biện pháp tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập cho người nhà anh T. Qua xác nhận của Công an xã T, anh T có nơi cư trú tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình và đang có mặt, làm ăn, sinh sống tại địa phương. Chứng tỏ anh T cố tình không chấp hành giấy triệu tập và thông báo của Tòa án, từ bỏ quyền lợi nghĩa vụ của mình, không có thiện chí hòa giải để bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị D nữa.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D, xử cho chị D, anh T được ly hôn nhau là có căn cứ và phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị D trình bày vợ, chồng có một con chung: Nguyễn Lê Tú L, sinh ngày 12/6/2018, hiện đang ở với chị, ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Anh T không có mặt tại Tòa án lần nào để thể hiện ý chí nguyện vọng của mình nên cần chấp nhận yêu cầu của chị D là phù hợp.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị D trình bày vợ chồng không có tài sản và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, các điểm a, b khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D;

1. Xử cho chị Lê Phạm Ca D và anh Nguyễn Văn T được ly hôn nhau;

2. Con Chung: Giao cho chị Lê Phạm Ca D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Lê Tú L, sinh ngày 12/6/2018, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị D đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng theo biên lai số 0005705 ngày 18/4/2023.

Nguyên đơn chị Lê Phạm Ca D và bị đơn anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND phường Lộc Sơn,Tp Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng(ĐKKH ngày 11/4/2018) để ghi chú vào sổ;
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

***Trương Thị Nhàn***